

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

Dự thảo

NGHỊ ĐỊNH

sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 16 tháng 8 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập,

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Điều kiện và phiếu đăng ký dự tuyển công chức

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức

a) Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức. Cơ quan sử dụng công chức xác định các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển quy định tại điểm g khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức nhưng không được trái với quy định của pháp luật, báo cáo cơ quan quản lý công chức phê duyệt trước khi tuyển dụng.

b) Khi quy định và thông báo các điều kiện đăng ký dự tuyển công chức, cơ quan quản lý công chức không phân biệt loại hình đào tạo và văn bằng, chứng chỉ (chính quy, tại chức, liên thông, chuyên tu, đào tạo từ xa, theo niên hạn hoặc theo tín chỉ), không phân biệt trường công lập và trường ngoài công lập.

2. Phiếu đăng ký dự tuyển công chức

- Người dự tuyển công chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định này trực tiếp tại trụ sở cơ quan tuyển dụng, qua mạng Internet hoặc gửi theo đường bưu chính.

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để xuất trình bản sao các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

1. Đối tượng và thứ tự ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức như sau:

- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- b) Thương binh;
- c) Người hưởng chính sách như thương binh;
- d) Con liệt sĩ;
- đ) Con thương binh;
- e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Người dân tộc ít người;
- h) Đội viên thanh niên xung phong;
- i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- l) Người dự tuyển là nữ.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì được tính theo thứ tự ưu tiên cao nhất”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8, Điều 9, Điều 10 thành Điều 8 mới như sau:

“Điều 8 (mới). Nội dung, hình thức và thời gian thi

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- 1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm
 - a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần

- Phần I. Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II. Ngoại ngữ 30 câu hỏi một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định. Thời gian thi 30 phút.

- Phần III. Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tổ chức thi tuyển trên máy vi tính thì bài thi trắc nghiệm chỉ gồm phần kiến thức chung và ngoại ngữ.

b) Việc miễn một số nội dung thi

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận trong trường hợp dự tuyển vào vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc thiểu số.

- Miễn thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho tổng phần thi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, nếu trả lời đúng quá bán (trên 50%) số câu hỏi cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Đánh giá hiểu biết, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau bảo đảm phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức và thang điểm thi: Thi viết hoặc thi phỏng vấn theo thang điểm 100".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có điểm thi vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định này đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm thi vòng 2 từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 bằng nhau ở vị trí cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức căn cứ theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này để xác định người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12, Điều 13 thành Điều 12 mới như sau:

“Điều 12. Nội dung thi và hình thức xét tuyển

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1

a) Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập của người dự tuyển, nếu phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người dự tuyển được dự thi vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều này.

b) Hội đồng Kiểm tra có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là công chức thuộc bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức;

- Các ủy viên khác là đại diện một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan.

c) Hội đồng kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Tổ chức thu phí xét tuyển và sử dụng theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra;

d) Trường hợp người dự xét tuyển có trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì cũng được đưa vào đối tượng kiểm tra theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.

2. Vòng 2. Phỏng vấn về trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

"Điều 14. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có điểm phỏng vấn quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định này đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 bằng nhau ở vị trí cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức căn cứ theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này để xác định người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau".

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

"Điều 15. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

1. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

2. Thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

3. Chậm nhất 07 ngày trước ngày tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

4. Trường hợp người tham gia dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ kết quả tuyển dụng, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) và không tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng tiếp theo".

8. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 16 như sau:

"Điều 16. Tổ chức tuyển dụng

1. Khi hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định việc thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức tuyển dụng. Trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức giao bộ phận tổ chức cán bộ thực hiện".

9. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 17 như sau:

"Điều 17. Thông báo kết quả tuyển dụng

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển trong trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định hình thức thi Vòng 2 bằng hình thức thi viết môn chuyên môn nghiệp vụ. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.

Trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (bao gồm cả thi tuyển và xét tuyển) công chức quyết định hình thức thi Vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành thì không thực hiện việc phúc khảo".

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

"Điều 19. Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng

1. Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển công chức quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức và yêu cầu công việc, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức được tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp trình độ đào tạo từ đại học trở lên và đã có 05 năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng đang công tác tại doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, cơ yếu.

2. Việc tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức phải thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch.

a) Hội đồng kiểm tra, sát hạch có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức;

- Một ủy viên là người đứng đầu bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan quản lý công chức;

- Một ủy viên là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến bố trí công chức sau khi được tiếp nhận;

- Các ủy viên khác là đại diện một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan, trong đó có một ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch:

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận. Hình thức và nội dung sát hạch do Hội đồng

kiểm tra, sát hạch căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, báo cáo người đứng đầu cơ quan quản lý công chức xem xét, quyết định trước khi tổ chức sát hạch;

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Việc tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức và quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm đồng thời là quyết định tuyển dụng.

4. Trường hợp người được tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức theo quy định tại Nghị định này, nếu đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính để làm căn cứ xếp ngạch, bậc lương phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng, thời gian công tác có đóng bảo hiểm bắt buộc đứt quãng thì được cộng dồn".

11. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 4 Điều 20 như sau:

"Điều 20. Chế độ tập sự

2. Thời gian tập sự được quy định như sau:

a) 12 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại C;

b) 06 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại D;

c) Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội, thời gian nghỉ ốm đau từ 05 ngày trở lên, thời gian đi học, thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật không được tính vào thời gian tập sự.

4. Không thực hiện chế độ tập sự đối với các trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vị trí việc làm theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm bằng hoặc lớn hơn thời gian tập sự quy định tại khoản 2 Điều này".

12. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 25 như sau:

"Điều 25 Điều kiện, tiêu chuẩn xét chuyển

3. Có thời gian đảm nhiệm chức vụ cán bộ cấp xã quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức hoặc có thời gian làm công chức cấp xã quy định tại Khoản 3 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức từ đủ 60 tháng trở lên (không kể thời gian tập sự). Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội bắt buộc một lần thì được cộng dồn.

Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công

chức và quyết định tiếp nhận bổ nhiệm đồng thời là quyết định xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên".

13. Sửa đổi, bổ sung Điều a Khoản 3 và Khoản 4 Điều 29 như sau:

"Điều 29. Căn cứ, nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện nâng ngạch công chức

a) Có 3 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ở ngạch hiện giữ; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

4. Cơ quan quản lý công chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch".

14. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 5 Điều 30 như sau:

"Điều 30. Phân công tổ chức thi nâng ngạch công chức

1. Bộ Nội vụ chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

2. Ban Tổ chức Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội.

3. Cơ quan quản lý công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này chủ trì tổ chức thi nâng ngạch các ngạch công chức sau:

a) Thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương;

b) Thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương.

4. Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể quy chế tổ chức thi nâng ngạch công chức".

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 33 và Điều 34 thành Điều 33 mới như sau:

"Điều 33 (mới). Môn thi, hình thức thi, thời gian thi nâng ngạch, xác định người trúng tuyển, thông báo kết quả thi và bổ nhiệm vào ngạch công chức

1. Môn thi, hình thức thi và thời gian thi nâng ngạch công chức

a) Đối với thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương

- Vòng 1: Thi trắc nghiệm gồm 3 phần

Phần I. Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II. Ngoại ngữ 30 câu hỏi một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Phần III. Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

- Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ: Hình thức thi viết và bảo vệ Đề án theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian viết đề án là 08 tiếng và bảo vệ Đề án là 30 phút.

b) Đối với thi nâng ngạch chuyên viên chính và tương đương

- Vòng 1: Thi trắc nghiệm gồm 3 phần

Phần I. Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II. Ngoại ngữ 30 câu hỏi một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Phần III. Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

- Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ: Hình thức thi viết và bảo vệ Đề án theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian viết đề án là 04 tiếng và bảo vệ Đề án là 15 phút.

c) Đối với thi nâng ngạch cán sự, chuyên viên và tương đương

Thi trắc nghiệm 01 bài về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; chức trách, nhiệm vụ của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút với 90 câu hỏi.

2. Việc miễn một số nội dung thi

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận trong trường hợp đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

- Miễn thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển nâng ngạch công chức phải có điểm thi vòng 2 quy định tại Khoản 1 Điều này đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm thi vòng 2 từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi nâng ngạch lần sau”.

4. Thông báo và bổ nhiệm vào ngạch công chức

a) Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan quản lý công chức về điểm thi của công chức dự thi nâng ngạch.

b) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có thông báo điểm thi, công chức có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi đến Hội đồng thi nâng ngạch công chức. Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.

c) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn thành các quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Hội đồng thi nâng ngạch công chức phải báo cáo người đứng đầu cơ quan được phân công thực hiện tổ chức thi nâng ngạch công chức phê duyệt kết quả kỳ thi và danh sách công chức trúng tuyển.

Trường hợp nhiều người có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng của cơ quan quản lý công chức, Hội đồng thi nâng ngạch lập riêng danh sách số người này để xác định người trúng tuyển theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định này.

d) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn thành các quy định tại khoản 3 Điều này, người đứng đầu cơ quan tổ chức thi nâng ngạch có trách nhiệm quyết định kết quả kỳ thi nâng ngạch và danh sách người trúng tuyển, thông báo cho cơ quan quản lý công chức có công chức tham dự kỳ thi.

đ) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được danh sách người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức

ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương cho công chức trúng tuyển theo quy định.

Đối với việc nâng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, căn cứ kết quả kỳ thi nâng ngạch, Bộ Nội vụ ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương cho công chức trúng tuyển theo quy định".

18. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5, Khoản 6 Điều 48 như sau:

"Điều 48. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ

5. Quản lý về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngạch công chức và hướng dẫn phương pháp xác định vị trí việc làm.

6. Chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng ngân hàng đề thi nâng ngạch công chức; giám sát, kiểm tra việc tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương, từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương, từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương của các cơ quan quản lý công chức; có ý kiến với cơ quan quản lý công chức quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị định này việc bổ nhiệm, xếp lương và nâng bậc lương trước thời hạn đối với ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương".

17. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 4, Khoản 6 và Khoản 7 Điều 49 như sau:

"Điều 49. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp; quyết định bổ nhiệm, xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ; bổ nhiệm ngạch, xếp lương, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống.

4. Quản lý chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng, ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch đối với các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

7. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên cán sự và tương đương; từ nhân viên, cán sự và tương đương lên chuyên viên và tương đương; từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với công chức thuộc phạm vi quản lý".

20. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 4 Điều 50 như sau:

"Điều 50. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp; quyết định bổ nhiệm, xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ; bổ nhiệm ngạch, xếp lương, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống.

4. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên cán sự và tương đương; từ nhân viên, cán sự và tương đương lên chuyên viên và tương đương; từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với công chức thuộc phạm vi quản lý".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức như sau:

1. Bổ sung khoản 3 và khoản 4 Điều 4 như sau:

"Điều 4. Điều kiện và phiếu đăng ký dự tuyển viên chức

3. Khi quy định và thông báo các điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức, cơ quan sử dụng viên chức không được phân biệt loại hình đào tạo và văn bằng, chứng chỉ (chính quy, tại chức, liên thông, chuyên tu, đào tạo từ xa, theo niên hạn hoặc theo tín chỉ), không được phân biệt trường công lập và trường ngoài công lập.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức

- Người dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định này trực tiếp tại trụ sở cơ quan tuyển dụng, qua mạng Internet hoặc gửi theo đường bưu chính.

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản sao các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 8 và Điều 9 thành Điều 7 mới như sau:

"Điều 7 (mới). Nội dung, hình thức và thời gian thi

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm

a) Nội dung đề thi trắc nghiệm gồm 3 phần sau:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp dự thi. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II. Ngoại ngữ 30 câu hỏi một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định. Thời gian thi 30 phút.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng 1 quy định tại Điều này.

- Phần III. Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định tổ chức thi tuyển trên máy vi tính thì bài thi trắc nghiệm chỉ gồm phần kiến thức chung và ngoại ngữ.

b) Việc miễn một số nội dung thi:

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận trong trường hợp dự tuyển vào vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc thiểu số.

- Miễn thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho tổng phần thi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, nếu trả lời đúng quá bán (trên 50%) số câu hỏi cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Đánh giá hiểu biết, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau bảo đảm phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức và thang điểm thi: Thi viết hoặc thi phỏng vấn hoặc thực hành theo thang điểm 100".

3. Sửa đổi Điều 10 như sau:

"Điều 10. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có điểm thi vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định này đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm thi vòng 2 từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 bằng nhau ở vị trí cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- b) Thương binh;
- c) Người hưởng chính sách như thương binh;
- d) Con liệt sĩ;
- đ) Con thương binh;
- e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Người dân tộc ít người;
- h) Đội viên thanh niên xung phong;
- i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- l) Người dự tuyển là nữ.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 và Điều 12 thành Điều 11 mới như sau:

"Điều 11 (mới). Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1

a) Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập của người dự tuyển, nếu phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người dự tuyển được dự thi vòng 2 quy định tại Khoản 2 Điều này.

b) Hội đồng Kiểm tra có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là người thuộc bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Các ủy viên khác là đại diện một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan.

c) Hội đồng kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Tổ chức thu phí xét tuyển và sử dụng theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập của người dự tuyển.

d) Trường hợp người dự xét tuyển có trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì cũng được đưa vào đối tượng kiểm tra theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.

2. Vòng 2. Phỏng vấn về trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100".

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

"Điều 13. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có điểm phỏng vấn quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định này đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 bằng nhau ở vị trí cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

b) Thương binh;

c) Người hưởng chính sách như thương binh;

d) Con liệt sĩ;

đ) Con thương binh;

e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;

g) Người dân tộc ít người;

h) Đội viên thanh niên xung phong;

i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

l) Người dự tuyển là nữ.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau".

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

"Điều 14. Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức

1. Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức quy định tại Điều 4 Nghị định này và yêu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức được tiếp nhận vào viên chức không theo trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức quy định tại Điều 15, Điều 16 và Điều 17 Nghị định này đối với trường hợp sau:

a) Người có trình độ đào tạo từ đại học trở lên và đã có 03 năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng đang công tác tại cơ quan hành chính, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, cơ yếu.

b) Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các ngành nghề truyền thống.

2. Việc tiếp nhận vào viên chức đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phải thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch.

a) Hội đồng kiểm tra, sát hạch có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Một ủy viên là người đứng đầu bộ phận tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức;

- Một ủy viên là người đứng đầu đơn vị dự kiến bố trí viên chức sau khi được tiếp nhận;

- Các ủy viên khác là đại diện một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan, trong đó có một ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch:

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận. Hình thức và nội dung sát hạch do Hội đồng kiểm tra, sát hạch căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, quyết định trước khi tổ chức sát hạch;

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Việc tiếp nhận bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo phân cấp quản lý viên chức và quyết định tiếp nhận bổ nhiệm đồng thời là quyết định tuyển dụng.

4. Trường hợp người được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức theo quy định tại Nghị định này, nếu đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính để làm căn cứ xếp lương theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng, thời gian công tác có đóng bảo hiểm bắt buộc đứt quãng thì được cộng dồn".

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

"Điều 15. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

1. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phải thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

2. Thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

3. Chậm nhất 07 ngày trước ngày tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phải lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

4. Trường hợp người tham gia dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ kết quả tuyển dụng, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) và không tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng tiếp theo".

8. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 17 như sau:

"Điều 17. Thông báo kết quả tuyển dụng

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển trong trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức thi Vòng 2 bằng hình thức thi viết môn chuyên môn nghiệp vụ. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.

Trường hợp người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (bao gồm cả thi tuyển và xét tuyển) viên chức quyết định hình thức thi Vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn hoặc thực hành đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành thì không thực hiện việc phúc khảo".

9. Bổ sung Khoản 5 Điều 20 như sau:

"Điều 20. Chế độ tập sự

5. Không thực hiện chế độ tập sự đối với các trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vị trí việc làm theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm bằng hoặc lớn hơn thời gian tập sự quy định tại khoản 2 Điều này".

10. Sửa đổi điểm b Khoản 1 Điều 29 như sau:

"Điều 29. Thay đổi chức danh nghề nghiệp của viên chức

1. Việc thay đổi chức danh nghề nghiệp của viên chức được thực hiện như sau:

b) Khi thăng hạng từ hạng thấp lên hạng cao hơn trong cùng ngành, lĩnh vực phải thực hiện thông qua việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp".

11. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 30 như sau:

"Điều 30. Phân công, phân cấp tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

1. Việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I được thực hiện như sau:

b) Bộ Nội vụ phê duyệt đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; thẩm định danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét; quyết định thành lập Hội đồng và công nhận kết quả thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I.

2. Việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II được thực hiện như sau:

b) Bộ Nội vụ phê duyệt đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; thẩm định danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét và thẩm định kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp".

12. Bổ sung Khoản 4, Khoản 5 Điều 38 như sau:

"Điều 38. Giải quyết thôi việc

4. Không giải quyết chế độ thôi việc đối với viên chức thuộc diện có thông báo nghỉ hưu hoặc thuộc đối tượng tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

5. Không thực hiện chế độ thôi việc đối với viên chức khi chuyển đến đơn vị sự nghiệp công lập mới có cùng cơ quan quản lý.

13. Bổ sung Khoản 5 Điều 39 như sau:

"Điều 39. Trợ cấp thôi việc

5. Trường hợp viên chức làm việc ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước do chuyển công tác trước ngày 01 tháng 01 năm 1995, thì trợ cấp thôi việc được tính theo thời gian làm việc ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp thôi việc cho viên chức ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị là mức lương theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, hệ số chênh lệch bảo lưu lương (nếu có). Đơn vị sự nghiệp cuối cùng thực hiện chi trả toàn bộ số tiền trợ cấp thôi việc cho viên chức, kể cả phần trợ cấp thôi việc thuộc trách nhiệm chi trả của các cơ quan, tổ chức, đơn vị mà viên chức đã làm việc trước khi chuyển công tác trước ngày 01 tháng 01 năm 1995. Kinh phí để thực hiện chi trả tiền trợ cấp thôi việc cho viên chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mà viên chức đã làm việc trước khi chuyển công tác trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

14. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 6 Điều 45 như sau:

"Điều 45. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Nội vụ

2. Xây dựng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển đội ngũ viên chức; phân công, phân cấp quản lý viên chức; hướng dẫn phương pháp xác định vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; chiến lược, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức; chế độ tiền lương; chính sách đối với người có tài năng; các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng làm việc, thôi việc và nghỉ hưu đối với viên chức.

6. Phối hợp với các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tổ chức và công nhận kết quả thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I; giám sát, kiểm tra việc tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; có ý kiến với đề nghị của Bộ, ngành, địa phương về bổ nhiệm, xếp lương, nâng bậc lương trước thời hạn đối với chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I".

14. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 46 như sau:

"Điều 46. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp; quyết định hoặc phân cấp quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ

cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức hạng II trở xuống; quyết định bổ nhiệm, xếp lương, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức hạng I sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ".

15. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm i, điểm m Khoản 5 Điều 47 như sau:

"Điều 47. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành

5. Các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành bao gồm:

a) Bộ Nội vụ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ; viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị văn phòng, kế hoạch, tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

i) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dạy nghề, lao động và xã hội; chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp (trừ các trường sư phạm).

m) Bộ Giao thông vận tải quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải".

16. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 48 như sau:

"Điều 48. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Quản lý về số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, sử dụng đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp; quyết định hoặc phân cấp quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức hạng II trở xuống; quyết định bổ nhiệm, xếp lương, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức hạng I sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ".

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 1 như sau:

"6. Công việc thừa hành, phục vụ khác".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

"Điều 3. Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với các đối tượng sau:

1. Những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức trong các cơ quan hành chính.

2. Những người làm bảo vệ ở các cơ quan, đơn vị sau: Văn phòng Chính phủ, Kho tiền hoặc Kho hồ sơ ấn chỉ có giá trị như tiền của Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Kho ấn chỉ thuế, Kho ấn chỉ hải quan.

3. Lái xe cho các chức danh sau: Lãnh đạo có hệ số lương chức vụ từ 9,70 trở lên; Bí thư tỉnh ủy, thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các chức danh Ủy viên Trung ương Đảng ngoài các chức danh nêu trên.

4. Lái xe chuyên dùng chuyên chở tiền của Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

"Điều 7. Kinh phí thực hiện

1. Đối với các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thì kinh phí thực hiện hợp đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan và không được tính vào quỹ lương của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ thì kinh phí thực hiện hợp đồng không do ngân sách nhà nước cấp mà sử dụng trong nguồn thu của đơn vị sự nghiệp.

3. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc xây dựng dự toán ngân sách chi kinh phí hoạt động thường xuyên để thực hiện lao động hợp đồng".

Điều 4. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục: Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển
(Kèm theo Nghị định số /2017/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày....tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

(3)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....	Ngày sinh:.....	Nam ☐	Nữ ☐
Dân tộc:.....	Tôn giáo:.....		
Số CMTND:.....	Ngày cấp:	Nơi cấp:.....	
Điện thoại liên hệ để báo tin:.....	Email:.....		
Quê quán:			
Hộ khẩu thường trú:			
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):			
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg			
Thành phần bản thân hiện nay:.....			
Trình độ văn hoá:.....			
Trình độ chuyên môn:Loại hình đào tạo:.....			

II. HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

1/ **Bố, mẹ:**

+ Họ và tên bố:..... Tuổi:..... Nghề nghiệp.....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có)).....

+ Họ và tên mẹ:..... Tuổi:..... Nghề nghiệp.....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị hiện nay đang làm (nếu có).....

3/Anh, chị, em ruột:

+ Họ và tên:.....Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Nơi làm việc:.....

- Chỗ ở hiện nay:.....

4/ Vợ hoặc chồng: Họ và tên..... Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Nơi làm việc:.....

- Chỗ ở hiện nay:.....

5/ Các con:

+ Họ và tên:.....Tuổi:.....

- Nghề nghiệp:.....

- Nơi làm việc:.....

- Chỗ ở hiện nay:.....

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

IV. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Tên cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng /Chứng chỉ

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng /Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư /Chứng chỉ tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

(2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thông báo tuyển dụng;

(3) Scan ảnh nếu nộp qua Internet;

Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng.